TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: **298**/2025/HS-PT
Ngày: 15 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đ;

Các Thẩm phán: Ông Võ Hồng S;

Ông Nguyễn Tiến D.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Xuân T, Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

- ***Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu H, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép", do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 317/2025/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Hoàng Văn Đ, sinh năm 1981 tại Hà Tĩnh; giới tính: Nam; HKTT: Thôn Đồng Yên, xã Xuân Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (nay là: Xã Xuân Lộc, tỉnh Hà Tĩnh); trú tại: Số 05 ngõ 146 đường Văn Minh, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội (nay là: Xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội – tại phiên tòa bị cáo khai là nơi bị cáo thuê ở trọ); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; Trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty TNHH Vinking Group; con ông H V sinh năm 1951 và con bà Nguyễn Thị T sinh năm 1946; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (Có mặt)

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; bị cáo không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 07/2023, Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam có công hàm trao đổi kèm hồ sơ, tài liệu đến Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an về việc 03 công dân Việt Nam gồm: Ngô Xuân T (sinh năm 1975, hộ chiếu số P00519991), H Thị N (sinh năm 1986, hộ chiếu số P00042864) và Nguyễn Lưu T (sinh năm 1983, hộ chiếu số B9450191) sử dụng Hộ chiếu có dấu kiểm chứng Việt Nam và nước ngoài nghi giả để xin visa du lịch Hàn Quốc.

Ngày 12/12/2023, Cơ quan An ninh điều tra - Công an thành phố Hà Nội tiếp nhận hồ sơ tin báo nêu trên từ Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an để giải quyết. Ngày 12/4/2024, Cơ quan An ninh điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 20/QĐ-ANĐT- Đ1 đối với vụ án: "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài".

Kết quả điều tra xác định:

Khoảng tháng 03/2022, Hoàng Văn Đ có văn phòng Đại diện tại thị trấn Nghèn, tỉnh Hà Tĩnh làm về xuất khẩu lao động. Khoảng cuối năm 2022, Đ mua lại Công ty TNHH Vinking Group, MSDN: 0104049539, trụ sở: số 5 ngõ 146 đường Văn Minh, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, ngành nghề kinh doanh về du lịch. Từ tháng 10/2023, Công ty không còn hoạt động nhưng chưa làm thủ tục giải thể.

Quá trình làm về xuất khẩu lao động, du lịch, Đ có biết người sử dụng Facebook "Nguyễn H", số điện thoại: 0358721179 (không rõ thông tin lai lịch) đăng nhiều bài trên Facebook về làm thủ tục du lịch và xuất khẩu lao động. Khi Ngô Xuân T, H Thị N liên hệ nhờ Đ làm thủ tục cho T đi lao động Úc, N sang Hàn Quốc để ở lại sinh con cho chồng đang lao động tại đây; Nguyễn Lưu T nhờ qua trung gian từ Nguyễn Văn H sau qua Nguyễn H Vân rồi đến Nguyễn Thị H là nhân viên của Đ, H trao đổi với Đ làm thủ tục cho T đi lao động Hàn Quốc. Sau đó, Đ liên hệ nhờ "Nguyễn H" để làm thủ tục cho T, N, T đi bằng hình thức du lịch. Cụ thể:

Đối với hồ sơ xin visa Úc của Ngô Xuân T: Khoảng tháng 03/2022, Ngô Xuân T đến Văn phòng của Hoàng Văn Đ tại Thị trấn Nghèn, tỉnh Hà Tĩnh để nhờ làm thủ tục cho T đi lao động Úc. Đ trao đổi do T quá tuổi không đi được nên sẽ làm cho đi bằng hình thức du lịch, khoảng 06 tháng là đi được, chi phí 26.000 đôla, sang được Úc mới phải thanh toán. Đ báo T chuẩn bị hồ sơ gồm: Hộ chiếu gốc, bản photo: Hộ khẩu, Đăng ký kết hôn, Giấy khai sinh, Căn cước công dân, kèm ảnh chân dung. Đ liên hệ "Nguyễn H" để làm thủ tục cho T đi bằng hình thức du lịch, "Nguyễn H" báo cho Đ chi phí 22.000 đôla. Đ đưa hồ sơ của T cho người của "Nguyễn H" tại khu vực Nhổn, Hoài Đức, Hà Nội và 01 triệu đồng tiền cọc. Theo hướng dẫn của "Nguyễn H", Đ đặt tour cho T đi du lịch Thái Lan 2 ngày để "tráng men" Hộ chiếu (mục đích để làm đẹp hộ chiếu thể hiện đã có lịch sử xuất cảnh đi nước ngoài) và thuê Phùng Văn N, sinh năm 1982, trú tại: P804, tòa Hemisco, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội làm thủ tục chuyển đổi cho T là giám đốc Công ty TNHH đầu tư VNG - S. Thủ tục, giấy tờ hồ sơ của

T còn thiếu "Nguyễn H" sẽ hoàn thiện và nộp hồ sơ xin visa cho T. Tháng 06/2023, khi T có visa Úc nhưng chưa đến ngày bay, Nguyễn H trao đổi gửi kèm thêm hồ sơ của T đã được hợp thức là chồng H Thị N để N dễ được cấp visa Hàn Quốc do T đã có visa nước lớn là Úc. Khoảng 02 tuần sau, "Nguyễn H" báo Đ biết hộ chiếu của T, N, T đều bị Đại sứ quán Hàn Quốc giữ lại do nghi ngờ có giấy tờ giả và bảo T làm lại hộ chiếu để đi Úc. T làm lại hộ chiếu mới đưa cho Đ để đưa lại cho "Nguyễn H". Tháng 07/2023, "Nguyễn H" đưa lại Đ hộ chiếu của T kèm visa Úc. Khi T ra sân bay đi Úc thì không được xuất cảnh do Hộ chiếu "hết giá trị", T thông báo cho Đ, Đ báo "Nguyễn H" để xử lý nhưng không được nên Đ nhờ Phùng Văn N giúp để sớm lấy lại được Hộ chiếu cho T và tư vấn pháp lý khi làm việc với Cơ quan chức năng. Khoảng tháng 09/2023, quá trình làm việc tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh, T mới biết hồ sơ của T được gửi vào Đại sứ quán Hàn Quốc để xin visa cùng H Thị N, hợp thức là vợ chồng. T không biết lý do tại sao trong hộ chiếu ban đầu số P00519991 lại có thêm các dấu kiểm chứng xuất nhập cảnh Việt Nam, nước ngoài. Thực tế, T mới xuất cảnh đi Thái Lan một lần, hộ chiếu khi đưa Đ là Hộ chiếu trắng.

Đối với hồ sơ xin visa Hàn Quốc của H Thị N: N là em họ của Đ, biết Đ làm về du lịch, xuất khẩu lao động nên khoảng tháng 04/2023, N trao đổi với Đ làm hồ sơ cho N đi được sang Hàn Quốc và đi sớm nhất có thể. Đ trao đổi hồ sơ của N phải xử lý do không đủ điều kiện phải đi bằng hình thức du lịch, khoảng 02 - 03 tháng sẽ đi được, chi phí 12.000 đôla, đặt cọc trước 20 triệu đồng, sang được đến Hàn Quốc thanh toán nốt phần còn lại. Đ hướng dẫn N chuẩn bị hồ sơ gồm: Hộ chiếu gốc; bản photo: Đăng ký kết hôn, Giấy khai sinh, Căn cước công dân, kèm ảnh chân dung và chuyển tiền cọc cho Đ. Sau đó, Đ liên hệ "Nguyễn H" để làm thủ tục cho N đi Hàn Quốc bằng hình thức du lịch, "Nguyễn H" báo cho Đ chi phí 10.000 đôla, sang được Hàn Quốc mới phải thanh toán. Đ đã đưa hồ sơ của N cho người của "Nguyễn H" và 1 triệu đồng tiền cọc. Theo hướng dẫn của "Nguyễn H", Đ đưa N đến Ngân hàng BIDV để người của "Nguyễn H" mở tài khoản, sổ tiết kiệm "online" để chứng minh tài chính. Thủ tục, giấy tờ hồ sơ còn thiếu "Nguyễn H" sẽ hoàn thiện và nộp hồ sơ xin visa cho N. Khoảng tháng 08/2023, quá trình làm việc tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh liên quan hồ sơ xin visa Hàn Quốc thì N mới biết hồ sơ của N bị dừng, N báo lại Đ, Đ đã chuyển trả lại 20 triệu đồng tiền cọc. N không biết lý do tại sao trong hộ chiếu lại có các dấu kiểm chứng xuất nhập cảnh Việt Nam, nước ngoài; N chưa xuất cảnh đi nước ngoài bao giờ, hộ chiếu khi đưa Đ là Hộ chiếu trắng (chưa có dấu gì).

Đối với hồ sơ xin visa của Nguyễn Lưu T: Khoảng năm 2022, Nguyễn Văn H, sinh năm 1962, trú tại: xóm Thị Tứ, xã Quang Thành, Yên Thành, Nghệ An thuê T qua nhà sửa máy, tại đây T thấy nhiều người nhờ H làm thủ tục cho đi nước ngoài lao động. Đầu năm 2023, T nhờ H làm thủ tục cho đi lao động Hàn Quốc, H báo chi phí khoảng 280 triệu đồng, đặt cọc 50 triệu đồng, đi theo diện du lịch, trong vòng 03 tháng sẽ đi được, sang đó sẽ có người lo cho công việc. H hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ gồm: hộ chiếu gốc, chứng minh photo công chứng, sổ hộ khẩu,

sơ yếu lý lịch, giấy khai sinh, giấy xác nhận dân sự, ảnh chân dung. T qua nhà H đưa hồ sơ và đặt cọc tiền. Sau đó, H liên hệ Nguyễn H V sinh năm 1972; trú tại: TDP Xuân Lộc 3, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội là người trước đây làm thủ tục cho con H đi lao động Hàn Quốc nhờ làm thủ tục cho T, H không chuyển tiền cọc cho Vân. Vân liên hệ và chuyển hồ sơ của T cho Nguyễn Thị H là nhân viên của công ty Đ để nhờ làm thủ tục cho T. H báo lại Đ trường hợp của T hồ sơ không đủ điều kiện (không có công việc, không chứng minh được tài chính), Đ trao đổi sẽ xử lý hồ sơ và đi bằng hình thức du lịch, Đ bảo H báo khách chi phí 12.000 đôla, có visa đi được mới phải thanh toán. H đưa hồ sơ của T cho Đ. Đ liên hệ với "Nguyễn H" để làm thủ tục cho T đi bằng hình thức du lịch, "Nguyễn H" báo cho chi phí 10.000 đôla. Đ đã đưa hồ sơ của T cho người của "Nguyễn H" và 1 triệu đồng tiền cọc. Theo hướng dẫn của "Nguyễn H", Đ nhờ Phùng Văn N làm dịch vụ chuyển đổi cho T là giám đốc Công ty CP tập đoàn xuất khẩu du học Việt và bảo H hẹn T đến Ngân hàng BIDV để người của "Nguyễn H" mở tài khoản, sổ tiết kiệm "online" để chứng minh tài chính. Thủ tục, giấy tờ hồ sơ còn thiếu "Nguyễn H" sẽ hoàn thiện. Sau đó, hồ sơ của T cũng bị Đại sứ quán giữ do nghi ngờ có giấy tờ giả. Khoảng tháng 10/2023, quá trình làm việc tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh liên quan hồ sơ xin visa Hàn Quốc thì T mới biết hồ sơ của T bị dừng, T không biết lý do tại sao trong hộ chiếu lại có các dấu kiểm chứng xuất nhập cảnh Việt Nam, nước ngoài; T chỉ xuất cảnh qua Lào làm việc.

Hoàng Văn Đ khai mới làm hồ sơ cần tạo uy tín, các khách khi xin được visa, đi được mới phải thanh toán tiền, riêng H Thị N là em họ, tin tưởng Đ nên Đ nhận đặt cọc 20 triệu đồng, khi N không xin được visa, Đ đã chuyển trả lại số tiền này. Nguyễn Văn H nhận đặt cọc 50 triệu đồng của Nguyễn Lưu T, quá trình điều tra H đã trả số tiền trên cho Nguyễn Lưu T.

Về đối tượng "Nguyễn H", Đ khai: Khi nhận hộ chiếu của Ngô Xuân T, H Thị N, Nguyễn Lưu T đã chuyển cho "Nguyễn H", Đ không rõ lai lịch, việc liên lạc qua Telegram, trao đổi xong xóa lịch sử tin nhắn nên không cơ cơ sở để xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết quả xác minh:

- Xác minh tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh cung cấp: Ngô Xuân T xuất cảnh 01 lần, H Thị N chưa từng xuất cảnh, Nguyễn Lưu T chỉ xuất cảnh đi Lào, các cá nhân này chưa bị xử phạt hành chính liên quan hành vi xuất cảnh, nhập cảnh trái phép và thu mẫu dấu kiểm chứng xuất nhập cảnh Việt Nam để phục vụ công tác giám định.

- Xác minh tại Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Q Đội xác định: Hoàng Văn Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị H, Nguyễn H Vân đều đăng ký chính chủ đối với các số điện thoại của mình sử dụng, còn người tên "Nguyễn H" sử dụng số điện thoại 0358721179, đăng ký chủ thuê bao là Vũ Hoàng P, sinh năm 1991, trú tại: Đoàn Kết, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

- Xác minh tại Đoàn Kết, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai xác định trên địa bàn không có cá nhân Vũ Hoàng P. Thông tin số chứng minh nhân dân của Vũ Hoàng P là cấp cho Nguyễn Thị Toàn, sinh năm 1982, HKTT: xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Xác minh tại xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xác định trên địa bàn không có cá nhân Nguyễn Thị Toàn.

- Cơ quan điều tra đề nghị Cục Lãnh sự liên hệ Đại sứ quán phối hợp cung cấp Bản gốc hồ sơ xin visa Úc của Ngô Xuân T, Bản gốc hồ sơn xin visa Hàn Quốc của T, N, T nhưng Đại sứ quán cho biết không thể cung cấp Bản gốc và thu thập mẫu dấu kiểm chứng xuất, nhập cảnh của Thái Lan, Philippines, Kazakhstan nhưng Đại sứ quán cho biết không thể cung cấp mẫu dấu.

- Xác minh tại Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội thu thập hồ sơ pháp nhân Công ty TNHH Vinking Group, Công ty TNHH đầu tư VNG - S, Công ty TNHH BROLAW Việt Nam, Công ty cổ phần tập đoàn xuất khẩu du học Việt xác định Hoàng Văn Đ, Ngô Xuân T, Nguyễn Lưu T lần lượt là đại diện pháp luật của các Công ty.

- Xác minh tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) thu thập thông tin mở tài khoản, sổ tiết kiệm của Nguyễn Lưu T, H Thị N xác định: Bùi Thị D, sinh năm 1982; trú tại: Phòng 1212 Chung cư PH Đông, 70 Phan Văn Đáng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội là cá nhân chuyển tiền cho Nguyễn Lưu T, H Thị N để phục vụ mở sổ tiết kiệm "online". N, T có mở tài khoản, gửi tiết kiệm online số tiền 500 triệu đồng nhưng sau khi gửi tiết kiệm thì thực hiện rút ra ngay trong ngày.

- Xác minh tại Công ty cổ phần Hàng không VietJet xác định vé máy bay đi Úc của Ngô Xuân T được đặt tại đại lý Đinh Thị Bích T.

- Cơ quan An ninh điều tra có Công văn số 3118/ANĐT-Đ1 ngày 22/7/2024 gửi Văn phòng Interpol Việt Nam đề nghị Cảnh sát Úc cung cấp Bản gốc hồ sơ xin cấp visa của Ngô Xuân T và một số nội dung liên quan cần làm rõ nhưng chưa có kết quả trả lời.

Tại Kết luận giám định số 3085/KL-KTHS ngày 03/6/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: 09 con dấu kiểm chứng xuất, nhập cảnh Việt Nam trên hộ chiếu của Ngô Xuân T (hộ chiếu số P00519991), H Thị N (hộ chiếu số P00042864), Nguyễn Lưu T (hộ chiếu số B9450191) là dấu giả.

Về các cá nhân liên quan trong vụ án:

Đối với Nguyễn H Vân, Nguyễn Thị H nhận thức được Nguyễn Lưu T không đủ điều kiện đi Hàn Quốc lao động nên phải hợp thức hồ sơ nhưng Vân vẫn nhận hồ sơ của T rồi chuyển cho H, H chuyển hồ sơ cho Đ để hợp thức hồ sơ xin visa cho T được đi Hàn Quốc. Tuy nhiên, H, Vân chưa được hưởng lời, T chưa xuất cảnh được đã bị phát hiện ngăn chặn, hậu quả chưa xảy ra, bản thân có hoàn cảnh khó khăn, một mình nuôi con, chỉ là người làm công ăn lương theo chỉ đạo của Đ. Xét thấy sai phạm có mức độ, hậu quả chưa xảy ra nên không xem xét xử lý hình sự.

Đối với Phùng Văn N làm về lĩnh vực tư vấn pháp lý, dịch vụ mua bán, sát nhập, thay đổi người đại diện pháp luật của các công ty. Khoảng tháng 06/2022, Hoàng Văn Đ thuê N làm thủ tục mua lại Công ty TNHH Vinking Group của H Văn Sáu, sinh năm 1986, trú tại: TDP số 5, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội, với phí dịch vụ 03 triệu đồng. Sau đó, Đ tiếp tục thuê N tìm kiếm Công ty có nhu cầu bán lại để chuyển cho người quen làm giám đốc, N đã làm thủ tục chuyển đổi cho Ngô Xuân T làm giám đốc Công ty TNHH đầu tư VNG - S, Nguyễn Lưu T làm giám đốc Công ty CP tập đoàn xuất khẩu du học Việt, với phí dịch vụ 2,5 triệu đồng/Công ty, Đ không trao đổi cho N biết mục đích chuyển đổi. Đầu tháng 8/2023, Đ nhờ N tư vấn cho T lấy lại hộ chiếu đang bị Cơ quan chức năng giữ và tư vấn cho T, N nội dung trình bày khi làm việc với Cơ quan chức năng. N tư vấn giúp. N không biết mục đích Đ thuê chuyển đổi cho Ngô Xuân T và Nguyễn Lưu T làm giám đốc để hoàn thiện hồ sơ xin visa cho khách trốn đi lao động, không tham gia làm hồ sơ xin visa Hàn Quốc của T, N nên không xử lý.

Đối với Bùi Thị D là người chuyển tiền cho Nguyễn Lưu T, H Thị N để mở sổ tiết kiệm "online". Chị D khai: Trước năm 2019, D làm chuyên viên bộ phận tín dụng Ngân hàng HDbank, có được giao liên hệ với Công ty du học để mời họ chuyển tiền thanh toán quốc tế nên quen biết với nhiều đơn vị như này; hiện đã nghỉ việc, ở nhà chăm con nhỏ. Từ cuối năm 2022, một số người bên Công ty du học có đề nghị D có tiền dư thì cho họ mượn để mở sổ tiết kiệm cho khách để xác nhận số dư tài chính. D xác nhận ngày 11/5/2023 và ngày 29/5/2023 có chuyển cho khách vay số tiền 500 triệu đồng để khách mở sổ tiết kiệm, thu phí 01 triệu đồng/người. D đến phòng giao dịch gặp khách, sau khi chuyển tiền cho khách mở sổ tiết kiệm thì khách sẽ tất toán luôn và trả lại D tiền. D không nhớ thông tin khách, không nhớ người liên hệ nhờ việc này. Việc D thu phí để cho khách vay tiền mở sổ tiết kiệm "online", không biết mục đích H Thị N, Nguyễn Lưu T hợp thức chứng minh tài chính nhằm hoàn thiện hồ sơ xin visa, không biết mục trốn của khách nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thanh H, Lê Anh Q đều là nhân viên Công ty CP dịch vụ đường bay vàng Quốc tế, địa chỉ văn phòng: tầng 10 tòa nhà N Khánh Plaza, số 1 Phạm Huy Thông, Ba Đình, Hà Nội, công việc làm dịch vụ nộp hồ sơ xin visa cho khách tại Đại sứ quán. Khoảng tháng 05/2023, người dùng tài khoản Zalo: "Adobe Smith" (không rõ lai lịch) liên lạc nhờ Lê Anh Q nộp hồ sơ xin visa du lịch Hàn Quốc cho khách là vợ chồng Ngô Xuân T, H Thị N. "Adobe Smith" cho shipper chuyển hồ sơ đã dịch thuật qua cho Q để Q khai tờ khai xin Visa cho khách, Q ký thay cho khách xong chuyển H để đi nộp tại Đại sứ quán Hàn Quốc, thu phí 3,840,000 đồng. Ngoài lương cơ bản, H, Q được thêm mỗi người 1 đôla là tiền công khai tờ khai, đi nộp hồ sơ này. Q khai "Adobe Smith" biết Q do Nguyễn Trung K cùng làm dịch vụ nộp hồ sơ xin visa giới thiệu. H, Q không gặp mặt khách và không rõ hồ sơ xin visa của khách được chuẩn bị như thế nào, không biết mục đích khách xin visa trốn lại lao động nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Trung K, là nhân viên visa Công ty Cổ phần tH mại và du lịch quốc tế Long Việt, hiện đã nghỉ việc, trú tại: P2238, Chung cư VP6 Linh

Đàm, phường H Liệt, quận H Mai, TP Hà Nội khai biết tài khoản Zalo: "Adobe Smith" do đầu năm 2023, tài khoản này liên hệ nhờ Kiên nộp hồ sơ cho khách đi Pháp nhưng không được. Đến tháng 05/2023, "Adobe Smith" liên hệ nhờ Kiên nộp hồ sơ cho 02 khách xin visa Hàn Quốc khi đó Kiên đang đi công tác nên Kiên giới thiệu "Adobe Smith" liên hệ Lê Anh Q. Kiên không rõ thông tin lai lịch của "Adobe Smith" nên không xem xét xử lý.

Đối với Đinh Thị Bích T, sinh năm 1982, trú tại: Tiểu khu 1, Thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, nghề nghiệp: nhân viên tại Trung tâm giáo dục dạy nghề huyện Minh Hóa, T có đăng lại tour du lịch Châu Á của các Công ty để kiếm thêm thu nhập. Quá trình làm việc thì quen Hoàng Văn Đ, khoảng tháng 7/2023, Đ liên hệ để đặt tour cho 02 khách (Ngô Xuân T, Nguyễn N Quang) đi du lịch Úc, T liên hệ Phạm D, sinh năm 1985, trú tại: số 20 ngách 2 ngõ 549 Trần Phú, xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh - Giám đốc Công ty cổ phần DL và TM Hà Tĩnh để đặt tour du lịch tự túc (dịch vụ có vé khứ hồi, vé bay từ Hà Tĩnh vào TP Hồ Chí Minh, xe đưa đón tại Úc, thêm vé từ Sydney đi Melbourne), D báo chi phí 116 triệu đồng, T nhận tiền mặt từ Đ và thanh toán chuyển khoản cho D. Quá trình tìm tour cho khách, T, D không được Đ trao đổi mục khách đi du lịch để trốn ở lại lao động nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vì làm và sử dụng con dấu giả (dấu kiểm chứng xuất, nhập cảnh), Hoàng Văn Đ và Ngô Xuân T, H Thị N, Nguyễn Lưu T khai không biết việc này, hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được thông tin đối tượng sử dụng Facebook "Nguyễn Hoàng". Đối với việc tổ chức cho Ngô Xuân T trốn đi Úc, Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Cơ quan chức năng Úc nhưng chưa có kết quả, ngoài lời khai nhưng không có tài liệu nào nên chưa đủ cơ sở xác định Đ có hành vi tổ chức trốn đối với Ngô Xuân T. Cơ quan điều tra ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số 2043/QĐ - ANĐT- Đ1 ngày 11/12/2024 đối với nội dung này khi có thông tin tài liệu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 12/CT-VKS-P1 ngày 27/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn Đ và Nguyễn Văn H về tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép" theo quy định tại khoản 1 Điều 349 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 317/2025/HS-ST, ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Đ và Nguyễn Văn H phạm tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép". Căn cứ: Khoản 1 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;Căn cứ: Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H, biện pháp tư pháp, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/5/2025, bị cáo Hoàng Văn Đ kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Văn Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội đúng như quy kết của Tòa án cấp sơ thẩm; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo cung cấp Đơn xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa pH, nội dung trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bố đẻ của bị cáo đã từng tham gia "Thanh niên xung phong"; hiện nay sức khỏe bị ảnh hưởng và mẹ bị cáo thường xuyên cũng phải điều trị tại bệnh viện; bị cáo mới lấy vợ năm 2024 và hiện chưa có con, bị cáo là lao động chính; mong HĐXX chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội chăm sóc gia đình, sửa chữa lỗi lầm.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, xác định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn Đ về tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép" theo quy định tại khoản 1 Điều 349 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các T tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn Đ 30 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thể hiện thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; cung cấp thêm tài liệu mới là Đơn có xác nhận của chính quyền địa pH về việc bố đẻ của bị cáo đã từng tham gia "Thanh niên xung phong"; hiện nay sức khỏe bị ảnh hưởng và mẹ bị cáo thường xuyên cũng phải điều trị tại bệnh viện; bị cáo mới lấy vợ năm 2024 và hiện chưa có con, bị cáo là lao động chính; có nơi cư trú rõ ràng. Đây là những T tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo Hoàng Văn Đ được hưởng nhiều T tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên có căn cứ đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đ, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho được hưởng án treo, cũng đủ tác dụng giáo dục thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Đ làm trong thời hạn quy định nên đủ điều kiện để xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ xuất trình tài liệu Đơn xin cải tạo tại địa pH có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Xuân Lộc, tỉnh Hà Tĩnh trong đó có nội dung bố bị cáo là ông H Việt là thanh niên xung phong tiền tuyến do sức khỏe yếu không còn khả năng lao động; mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Tuyến tuổi già, bệnh tật; Các tài liệu này được tranh tụng công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận là T tiết mới.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Đ, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ tiếp tục thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như tại bản án sơ thẩm đã quy kết. Theo đó: Hoàng Văn Đ là Giám đốc Công ty TNHH Vinking Group có chức năng tổ chức kinh doanh về Du lịch, mặc dù không có chức năng xuất, nhập khẩu lao động; Đ biết rõ Nguyễn Lưu T, H Thị N không đủ điều kiện xuất cảnh sang Hàn Quốc để lao động và cư trú nhưng Đ vẫn nhận hồ sơ của T, nhận hồ sơ của N và 20 triệu đồng tiền cọc để hợp thức hồ sơ xin visa du lịch trái pháp luật với mục đích để Nguyễn Lưu T, H Thị N đi du lịch Hàn Quốc sau đó trốn ở lại lao động và cư trú bất hợp pháp.

Nguyễn Văn H không có chức năng xuất, nhập khẩu lao động, biết Nguyễn Lưu T không đủ điều kiện xuất cảnh sang Hàn Quốc để lao động nhưng H vẫn nhận hồ sơ của T và 50 triệu đồng tiền cọc, sau đó chuyển hồ sơ cho Hoàng Văn Đ (thông qua Nguyễn H Vân) để hợp thức hồ sơ xin visa du lịch trái pháp luật với mục đích để Nguyễn Lưu T đi du lịch Hàn Quốc sau đó trốn ở lại lao động và cư trú bất hợp pháp.

Tại bản án sơ thẩm đã xét các bị cáo Hoàng Văn Đ và Nguyễn Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; các bị cáo đều biết rõ Nguyễn Lưu T, H Thị N có mục đích sang Hàn Quốc để trốn lại lao động và cư trú bất hợp pháp nhưng vẫn đồng ý hợp thức hoá hồ sơ xin visa du lịch đi Hàn Quốc với mục đích để Nguyễn Lưu T, H Thị N đi du lịch Hàn Quốc sau đó trốn ở lại trái pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến các quy định Nhà nước về bảo đảm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực quản lý dân cư, quản lý hoạt động xuất nhập cảnh, xâm phạm an ninh đối nội và đối ngoại của Nhà nước Việt Nam, gây mất trật tự trị an. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn Đ và Nguyễn Văn H về tội "Tổ chức cho người khác trốn

đi nước ngoài trái phép" theo quy định tại khoản 1 Điều 349 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2.2]. Khi quyết định hình phạt đã xác định bị cáo Đ không phải chịu T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về T tiết giảm nhẹ đã áp dụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu, đây là T tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo Hoàng Văn Đ tuy là Giám đốc Công ty TNHH Vinking Group, ngành nghề kinh doanh về du lịch nhưng là do bị cáo mới mua lại công ty này từ năm 2022. Do Đ có biết người sử dụng Facebook "Nguyễn H", từ trước nên Đ đã tin tưởng "Nguyễn H" để liên hệ và chuyển hồ sơ cho đối tượng này để giúp H Thị N và Nguyễn Lưu T có được Visa xuất cảnh sang Hàn Quốc như bản án sơ thẩm đã xác định. Quá trình thực hiện hành vi này thì Đ chưa được hưởng lợi mà cam kết khi nào cả hai người này được xuất cảnh sang Hàn Quốc thì họ mới phải trả tiền cho Đ; các thủ tục giấy tờ đều do đối tượng "Nguyễn H" thực hiện; trong hai người này thì có " H Thị N" là em họ của chính bị cáo; thực tế hai người này chưa xuất cảnh được do thủ tục không hợp lệ nên hậu quả chưa xảy ra; bị cáo chưa được hưởng lợi bất chính nên cần được xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn Đ xuất trình thêm tài liệu có xác nhận của chính quyền địa pH về việc bố đẻ của bị cáo đã từng tham gia "Thanh niên xung phong"; hiện nay sức khỏe bị ảnh hưởng và mẹ bị cáo thường xuyên cũng phải điều trị tại bệnh viện; bị cáo mới lấy vợ năm 2024 và hiện chưa có con, bị cáo là lao động chính; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó có đủ căn cứ áp dụng tính nhân đạo của pháp luật cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa pH cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo như quan điểm của Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Đ; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 317/2025/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Hoàng Văn Đ. Cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Văn Đ** 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 15/9/2025).

Giao bị cáo Hoàng Văn Đ cho Uỷ ban nhân dân xã Xuân Lộc, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách của án treo bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn Đ không phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến D **Võ Hồng S** **Nguyễn Vũ Đ**

Nơi nhận:
- Viện CT&KSXXPT tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS TP Hà Nội;
- CQ THAHS CA TP Hà Nội;
- UBND xã Xuân Lộc, tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.TPT./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vũ Đ